TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31-7-2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

2. Ông Đoàn Tấn Tiên.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Nguyễn Quang Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Thùy T, sinh năm 1988, có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn S, sinh năm 1984, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 4 năm 2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Thùy T trình bày:

Chị và anh S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2019, có tổ chức lễ cưới. Đến năm 2022, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng vẫn chung sống hạnh phúc. Đến năm 2022, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S không lo kinh tế trong gia đình, không chăm sóc con, đam mê cờ bạc và có mối

quan hệ bất chính với người khác. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh S.

Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Thị Ngọc T1, sinh ngày 06-7-2020. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn S: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh S vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình, có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, được xem như từ bỏ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Thùy T đối với anh Phạm Văn S; về con chung: giao cháu T1 cho chị T nuôi dưỡng; anh S không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết; về án phí: đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Dương Thị Thùy T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Phạm Văn S, anh S có địa chỉ cư trú tại ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng; nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh S.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Thùy T và anh Phạm Văn S tự nguyện chung sống từ năm 2019, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn từ năm 2022 cho đến nay, dẫn đến chị T không còn tình cảm và yêu cầu ly hôn với anh S. Về phía anh S tuy đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh S từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình cũng như không mong muốn đoàn tụ với chị T.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh S là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Thị Ngọc T1, sinh ngày 06-7-2020. Nhận thấy, cháu T1 là con gái, hiện sinh sống ổn định cùng chị T. Do đó, cần giao cháu T1 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là có cơ sở, ghi nhận chị T không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Dương Thị Thùy T đối với anh Phạm Văn S.

Về hôn nhân: Chị Dương Thị Thùy T được ly hôn với anh Phạm Văn S.

Về con chung: giao chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Thị Ngọc T1, sinh ngày 06-7-2020; ghi nhận chị T

không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con. Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị Thùy T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007629 ngày 22-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh